

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6547/QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số **118** thí sinh, trong đó: hạng B: 118 thí sinh (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày **17/12/2025**, tại Trường Trung cấp kỹ thuật Miền Trung (địa chỉ: 99 Nguyễn Xiển, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Lê Thị Mỹ Lương, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Trung tá Biện Lê Quý, Chức vụ: Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông: Nguyễn Quốc Dương, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm, Ủy viên Hội đồng.

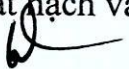
4. Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Minh Nghĩa, Chức vụ: Cán bộ, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Trung tá Đồng Thành Trung, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Trần Thanh Tân, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Trần Đức Quyên, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung tá Phan Ngọc Tuấn, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Đào Văn Quyết, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Nguyễn Phú Thịnh, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).



Đại tá Lê Quang Dũng

PHỤ LỤC VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Mẫu số 06

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6547 /QĐ-CAT-CSGT ngày 19/12 2025 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	NGUYỄN ĐỨC AN	14/11/2001	040201024588	Thôn Liên Thành Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251941	
2	THÁI NGỌC AN	18/01/2000	056200008042	15 Trịnh Hoài Đức Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	790193258516/A	A251942	
3	TRẦN VÕ TUẤN ANH	28/11/1993	056093003868	Thôn Gia Mỹ Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	x	AX364673/A1	A251943	
4	HỒ THỊ MỸ BÁC	11/09/1991	056191004037	Tân Thành Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251926	
5	NGUYỄN HOÀNG GIA BẢO	06/04/2007	056207004508	Tổ 4 Tây Bắc P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x		A251894	
6	TRẦN THANH BÌNH	18/04/1989	056089005953	80 Hồ Đá Mài Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	x	560199006282/A1	A251964	
7	LƯU THỊ ĐẮC BÌNH	23/04/1985	056185005363	Thôn Phú Trung 2 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	L532315/A	A251944	
8	PHAN ĐỨC BÌNH	01/01/2004	056204010368	Tân Phước Đông X. Vạn Phước, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	x		A251874	
9	NGUYỄN THỊ BÍCH CẨM	04/08/1998	056198004364	Thôn Hòn Dũ X. Khánh Nam, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	x		A251895	
10	PHAN HOÀNG CHÂU	05/07/1998	054098007894	Tổ 11, Tây Nam Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	560245005157/A1	A251945	
11	PHAN VĂN CƯỜNG	27/10/2001	058201007527	KP1, Đông Hải Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	x	580199004750/A1	A251965	
12	PHẠM VIỆT CƯỜNG	25/03/1997	056097000172	64 Phan Đình Phùng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251927	
13	NGUYỄN QUANG ĐẠT	07/11/2003	056203005504	19/3 Cù Chi P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/560226008599	A251896	
14	PHẠM HOÀNG DIỆP	15/11/1993	056093007946	Thôn Văn Đăng 1 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	560116000643/A1	A251966	
15	VŨ ĐÌNH ĐỊNH	20/08/1982	027082012960	Suối Sâu X. Khánh Đông, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	x		A251875	
16	CAO DUY DUY	20/10/1978	052078006466	38/9/A1 Lê Hồng Phong P. Phước Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/ 560032002295	A251876	
17	HUỲNH ANH DUY	31/05/1997	056097003664	Tân Ngọc X. Ninh Ich, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	x	A1/ 560206008825	A251877	
18	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	10/05/1993	054193000168	KP Phước Lâm Phường Phú Yên, Tỉnh Đắk Lắk	x		A251928	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
19	LÊ NGUYỄN HÀ DUYÊN	05/11/1994	079194004556	57 Nguyễn Xiển Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251919	
20	NGUYỄN PHÙNG HÀ	10/08/1988	040088012156	Xóm Dương Nam X. Thanh Dương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1/ 560064005336	A251878	
21	NGUYỄN THI ANH HẠ	07/06/2000	056300006452	Lương Sơn 3 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A252023	
22	NGUYỄN ĐÌNH HẢI	23/03/1991	056091010412	Thôn Trung 1 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	x	560101006049/A1	A251946	
23	NGUYỄN THỊ THANH HÂN	27/02/2001	056301005366	Tân Đức Đông Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251929	
24	THÁI THỊ HẠNH	20/01/1991	040191014015	372 Tinh Lộ 2 Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	x	401131019499/A1	A251967	
25	TRẦN TRUNG HẬU	03/10/2000	096200006649	Ấp Sào Lưới A X. Khánh Bình Tây Bắc, H. Trần Văn Thời, T. Cà Mau	x		A251879	
26	NGUYỄN THỊ MỸ HIỀN	21/04/1996	054196008965	Thôn Ngân Điền Xã Sơn Hòa, Tỉnh Đắk Lắk	x	541146002351/A1	A251968	
27	HUỲNH QUANG HIỆP	22/11/1979	051079016204	Thôn Trung 3 X. Diên Điền, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	x	A1/ 560049009276	A251880	
28	LÊ VĂN HIẾU	27/04/2004	068204000926	Tân Bình X. Tân Thành, H. Đức Trọng, T. Lâm Đồng	x	A1/ 680220009283	A251881	
29	BÙI THỊ HÒA	16/10/1990	040190043797	51 Nguyễn Chích Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251930	
30	NGUYỄN TÂN HOẠCH	07/03/1994	056094008068	Thanh Minh 1 Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	x	AV448710/A1	A252027	
31	QUÁCH NGỌC HOAN	30/01/1983	066183002680	Tổ 15 Đường Đệ P. Vĩnh Hòa, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x		A251882	
32	TRẦN ĐĂNG HOÀN	09/01/1989	034089013683	Tổ 4 Tây Nam 2 P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x		A251883	
33	VŨ DUY HOÀNG	01/03/2000	034200013149	TDP 7 Phường Thành Nhất, Tỉnh Đắk Lắk	x	660221004920/A1	A251947	
34	VŨ HOÀNG	16/12/1991	056091005595	Thôn Long Hòa X. Vạn Long, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	x	A1/560175003111	A251897	
35	NGUYỄN VŨ HOÀNG	26/08/1994	056094010209	Bãi Giếng Nam Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251931	
36	NGUYỄN THỊ HOẠT	02/01/2003	056303010497	Hạp Phú Xã Khánh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251920	
37	ĐÌNH QUÝ HỘI	31/12/2001	054301000106	Kp Bắc Lý Xã Sơn Hòa, Tỉnh Đắk Lắk	x		A252027	
38	CHU THỊ BÍCH HỒNG	09/10/1986	001186035173	Phước Tuy 1 Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	x	AA537299/A1	A251969	
39	TRẦN THỊ THU HỒNG	26/01/1984	056184008817	B3 Chung Cư 26 Hai Bà Trưng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251932	
40	LÊ HỮU HÙNG	01/01/2002	054202009277	Thôn Thạch Khê X. Xuân Lộc, TX. Sông Cầu, T. Phú Yên	x	A1/ 790202178341	A251884	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
41	NGUYỄN MINH HUY	04/05/2002	049202014242	1/3 Bắc Sơn Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	560202010710/A1	A251970	
42	ĐỖ QUỐC HUY	12/12/1997	056097002537	24 Nhị Hòa P. Phước Hòa, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/ 790171052136	A251885	
43	VÕ ANH KHOA	26/07/1996	056096009818	65 Vân Đồn Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251986	
44	VŨ TRỌNG KHÔI	12/12/1988	037088009614	17/108 Hoàng Diệu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	AL740246/A1	A251971	
45	LÊ THỊ THUỖ LAI	10/06/1993	056193003583	Thôn Đại Cát 1 Phường Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251987	
46	VÕ DUY LÂM	09/04/1998	056098010678	Tổ 8 Vĩnh Châu X. Vĩnh Hiệp, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/560165008243	A251898	
47	NGUYỄN TIỀN LÂM	10/10/2003	066203019154	260 Đường 2/4 P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/ 560227009391	A251886	
48	LÊ THỊ THUỖ LINH	13/09/2003	056303013211	30 Nguyễn Thiện Thuật Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251933	
49	HUỲNH THỊ THANH LOAN	18/09/1981	056181007789	17 Cầu Ao Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	x	L533994/A1	A251972	
50	LÊ PHÙNG PHÚC LỘC	11/03/1998	054098009735	371 Quốc Lộ 1A Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251948	
51	TRỊNH VIỆT PHÚC LONG	22/01/2007	001207065083	H10 TT CT Vật Tư Thủ Y Trung Ương Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội	x	560257003006/A1	A252025	
52	LÊ VĂN LONG	03/03/1990	052090003408	Thôn Mỹ Thuận X. Tây Bình, H. Tây Sơn, T. Bình Định	x		A251899	
53	TRẦN HOÀNG THÀNH LUÂN	02/09/1996	056096012546	02 Hồng Bàng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251949	
54	NGUYỄN QUANG MINH	01/02/1995	056095005172	08 Nguyễn Đình Chiểu Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251950	
55	HỒ XUÂN NAM	02/10/1995	042095017904	Thôn Yên Sơn X. Sơn Trung, H. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		A251900	
56	HOÀNG QUỐC NAM	20/06/2000	040200002121	118 Lê Hồng Phong Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251988	
57	NGÔ NGỌC NGHĨA	21/10/2003	038203008888	Chân Xuyên 1 Xã Thiệu Tiến, Tỉnh Thanh Hóa	x		A251951	
58	DƯƠNG HOÀI NGỌC	09/06/2000	056200012289	01 Lê Đại Hành P. Phước Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/560187008135	A251901	
59	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	21/03/2003	056303006651	Thôn Nam 2 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251921	
60	LÊ NGỌC NHÂN	24/11/1996	056096013395	Tổ 9 Tây Nam Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251952	
61	ĐỖ THIÊN NHÂN	08/02/2001	079201002815	Khu Phố Miếu Nhi TT. Cần Thạnh, H. Cần Giờ, TP. Hồ Chí Minh	x	A1/790198110073	A251902	
62	PHẠM YÊN NHI	27/10/2006	056306001829	Tuần Thửa X. Ninh Bình, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	x		A251887	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
63	LÊ THỊ NGỌC NHUNG	14/10/2002	056302001459	Thôn Nhĩ Sự Xã Hòa Trí, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251973	
64	LÊ HỒ NGỌC NHUNG	25/06/1989	056189011365	Đắc Lộc 1 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251934	
65	NGUYỄN VĂN NÔNG	20/11/1962	042062007269	180/1 Dã Tượng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	5640478/A	A251953	
66	TRẦN KIM OANH	17/01/1980	068180000403	28/6 Phương Sài Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251935	
67	TRẦN TẤN PHÁT	25/03/2001	056201006151	72 Tân Đà Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	x	560192004700/A1	A251974	
68	VÕ HOÀNG PHÁT	10/07/2005	056205006491	Thôn 2 Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251954	
69	NGUYỄN VINH PHÚC	29/09/1998	056098007404	39A Xóm Hạ X. Vĩnh Thái, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x		A251903	
70	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	26/01/1982	056082007759	Thôn Bình Trung 1 Xã Vạn Thắng, Tỉnh Khánh Hòa	x	0114830/A1	A251955	
71	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	27/03/2007	056307009274	Tổ 1, Đồng Nam 2 P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x		A251888	
72	PHẠM KHẮC QUY	10/10/1995	054095004104	Triêm Đức Xã Đồng Xuân, Tỉnh Đắk Lắk	x	560206009860/A1	A251975	
73	TRẦN PHÚ QUÝ	10/05/2006	056206012775	Thôn 3 Xã Hòa Trí, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251956	
74	NGUYỄN NGỌC GIA QUÝ	04/12/2000	056300003596	Phú Ân Nam 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251936	
75	LÊ NGỌC NHƯ QUỲNH	16/12/2005	040305026995	Tổ 12, Hoà Trung Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A252024	
76	PHAN TRUNG SANG	17/06/1988	056088011093	314 Đường 2/4 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	560072006198/A1	A251976	
77	TRẦN THỊ SÁU	04/06/1987	042187007247	42/3 Nguyễn Bắc Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251937	
78	ĐẶNG VĂN SINH	01/07/1994	056094011440	21 Đặng Huy Trứ P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/560120001573	A251904	
79	NGUYỄN TRỌNG SƠN	02/06/1997	054097008051	Phú Lạc X. Hòa Hiệp Nam, H. Đồng Hòa, T. Phú Yên	x	A1/540154004807	A251905	
80	NGUYỄN THẮNG SỬ	16/11/1995	056095000334	Phò Thiện Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251977	
81	PHẠM HỒNG THẮNG	04/01/1987	042087004533	142/18 Dã Tượng P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x		A251889	
82	HOÀNG TRUNG THÀNH	18/06/1997	045097005471	19 Hưng Đạo Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	450150005145/A1	A251978	
83	LÊ THỊ MỸ THANH	02/10/1990	052190023321	88 Trần Nguyên Hãn Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251922	
84	PHẠM THỊ THANH THẢO	20/08/1984	027184001932	09 Mạc Đình Chi Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251991	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
85	NGUYỄN LÊ LỘC THỊNH	25/08/1992	056092010275	Tổ 2 Vĩnh Diễm Trung Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251979	
86	NGUYỄN TẤN THỊNH	21/03/1993	054093001648	19/1 Song Đình, Phú Trung 1 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	560221006875/A1	A251957	
87	HÀNG TRUNG THỌ	03/11/2001	056201005388	Thôn Bình Hưng Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	x	560202001314/A1	A251958	
88	NGUYỄN VĂN THÔNG	15/12/1982	056082005150	Phú Khánh Thượng X. Diên Thanh, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	x	A1/560033008164	A251906	
89	THÁI THỊ THU	09/08/1991	040191027974	Thôn Phú Thạnh 2 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	AN058616/A1	A251959	
90	BÙI DIỆU THU	06/01/2004	034304013140	128 Điện Biên Phủ Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251960	
91	NGUYỄN ANH DIỆU THU	11/05/1990	056190011530	TDP Phú Lộc Đông 3 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251938	
92	LÊ MINH THU	12/11/2002	056302008495	15/15 Nguyễn Khuyến Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251989	
93	HUỶNH ĐỨC THUẬN	20/04/1992	056092009009	54 Hà Thanh P. Vạn Thắng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/560105007088	A251907	
94	TRẦN THỊ THUỶ	27/12/1989	056189011669	62/16 Đặng Tất Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251923	
95	LÊ NGUYỄN ANH THỦY	14/03/1996	056196000743	Dinh Thành 1 TT. Diên Khánh, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	x	A1/561147002288	A251908	
96	NGUYỄN HUỶNH THANH THỦY	05/08/2006	056306004609	Thôn Trung 1 Xã Diên Điện, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251924	
97	PHẠM ĐỨC TIẾN	30/08/1995	056095000326	Thanh Minh 2 Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	x	790179101210/A1	A251980	
98	ĐÀO XUÂN TIẾN	08/10/1996	056096002848	Thôn Mỹ Thanh X. Cam Thịnh Đông, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	x	A1/ 560142009746	A251890	
99	NGUYỄN HỮU TIẾN	01/10/1997	089097010370	Ấp Vinh Phuoc X. Vĩnh Lộc, H. An Phú, T. An Giang	x		A251891	
100	LÊ THÀNH TÍN	17/03/1998	056098004018	Xuân Đông Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	x	560165007181/A1	A251981	
101	HOÀNG NGUYỄN MINH TOÀN	26/07/1991	056091008704	26/12 Hùng Vương Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251982	
102	NGUYỄN VĂN TOÀN	27/06/1992	066092011387	47/6 Nguyễn Chích Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	2100333/A1	A251984	
103	NGUYỄN THỊ MINH TRANG	15/04/1990	049190000469	17/14 Máy Nước Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251939	
104	TRẦN THỊ THU TRÚC	25/01/1997	056197004615	Lương Sơn 3 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x	791180029175/A1	A251961	
105	CAO THÀNH TRUNG	04/12/1987	056087008172	Thôn Trung Xã Nam Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	x	AB574622	A251983	
106	NGUYỄN MINH TRUNG	07/05/2002	056202003406	Thôn Tuần Lễ Xã Đại Lãnh, Tỉnh Khánh Hòa	x	560226012648/A1	A251962	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
107	NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ	27/01/2002	056302009510	Thôn Xuân Tự 2 Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	x	561202005805/A1	A251985	
108	NGUYỄN THỊ TƯ	12/04/1985	038185028192	Tổ 12 Tây Nam P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x		A251892	
109	TRẦN QUỐC TÙNG	30/05/1992	056092008173	Lô 34A Hòn Xên P. Vĩnh Hòa, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/560108007784	A251909	
110	TRƯƠNG KHẮC TÙNG	26/04/1991	056091004636	Như Xuân 2 X. Vĩnh Phương, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x	A1/560138000445	A251910	
111	NGUYỄN XUÂN TÙNG	06/12/1994	056094000279	Phù Lộc Tây 1 TT. Diên Khánh, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	x	A1/ 560150002128	A251893	
112	NGÔ CÁT TƯỜNG	08/06/2007	056307005530	14 Nguyễn Trãi Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251963	
113	NGUYỄN VĂN TUYÊN	12/10/1973	001073069718	CH 1.11, CC An Thịnh Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251925	
114	NGUYỄN QUÝ NGUYỆT HỒNG UYÊN	08/10/1993	056193008283	Thôn Hội Xương X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	x	A1/561186005659	A251911	
115	ĐÀO XUÂN VĂN	25/04/1986	052086009760	Tổ 3 Vĩnh Diêm P. Ngọc Hiệp, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	x		A251912	
116	NGUYỄN VẠN	14/10/1993	056093003374	Lô 15 Đường 6B KĐT M LHP 2 Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A252026	
117	TRẦN THẾ VINH	23/03/1999	056099009944	Đại Cát 1 X. Ninh Phụng, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	x	A1/560192005475	A251913	
118	NGUYỄN THỊ VINH	10/10/1982	024182010051	117/5 Lý Nam Đế Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	x		A251990	